ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG HẢI AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 439/BC - UBND	*Hải An, ngày 31 tháng 5 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm Nhiệm vụ, giải pháp 06 tháng cuối năm 2026

I. Kết quả thực hành Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm 2026:

Ngay từ đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân phường đã tuyên truyền Quyết định số 5338/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026. Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Quyết định về chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026. Trong đó đề rõ mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm, các nhiệm vụ cụ thể trong các lĩnh vực và giải pháp để các phòng ban, đơn vị, các trường học trên địa bàn phường thực hiện.

06 tháng đầu năm 2026, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân phường Hải An có nhiều chuyển biến rõ nét, các biện pháp đã có hiệu ứng tích cực cho thấy việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã có tác dụng lan tỏa đến từng đơn vị, nhất là lĩnh vực tài chính, quản lý sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm…theo đúng chế độ, định mức tiêu chuẩn quy định, đồng thời đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan theo Nghị định số 103/2007/NĐ-CP ngày 14/6/2007 của Chính phủ khi xảy ra tình trạng lãng phí trong đơn vị do mình phụ trách. Cụ thể như sau:

1. Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

06 tháng đầu năm 2026 nền kinh tế đang dần phục hồi, ổn định và phát triển. Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo, quản lý điều hành chặt chẽ các khoản chi đảm bảo dự toán được duyệt theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và khả năng cân đối ngân sách. Rà soát, sắp xếp lại các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, tránh đầu tư dàn trải, ưu tiên đảm bảo nguồn thanh toán các khoản về chi lương, phụ cấp, bảo hiểm an sinh xã hội, các công trình, hạng mục trọng điểm của phường; đảm bảo nguồn kinh phí phục vụ cho công tác phòng, chống và kiểm soát dịch giúp ổn định tâm lý xã hội, hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động, hộ kinh doanh duy trì sản xuất, kinh doanh.

Thực hiện Quyết định số 5055/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 cho các cấp, các ngành, các đơn vị, Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Quyết định số 1786/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 về việc giao dự toán thu - chi ngân sách năm 2026 cho các phòng, đơn vị, trường học. Trong đó, thực hiện tiết kiệm 10% kinh phí chi thường xuyên (không kể chi lương và các khoản theo lương) cho các đơn vị theo dự toán đầu năm là 5,531 tỷ đồng. Thực hiện Văn bản số 1000/UBND-

TC ngày 25/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố và Văn bản số 4589/STC-QLNS ngày 25/5/2026 về việc thực hiện Nghị Quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng và nguyên tắc thực hiện tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026, tổng kinh phí dự kiến tiết kiệm là 3,900 tỷ đồng.

Hướng dẫn các đơn vị căn cứ dự toán được duyệt chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; không đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân phường bổ sung ngân sách đối với các nhiệm vụ chi có thể dự báo trước. Bám sát, thực hiện có hiệu quả Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 về quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ Tài chính với một số điều chỉnh về mức chi thực hiện chi theo đúng tiêu chuẩn định mức đã được hướng dẫn. Tiết kiệm chi khi lập dự toán tổ chức thực hiện cho các lễ hội trên địa bàn phường, đảm bảo chi đúng mục đích, hiệu quả và xem xét sử dụng kinh phí từ nguồn xã hội hóa.

Thực hiện quản lý và điều hành ngân sách theo Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính về việc Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Công văn số 3268/UBND-TCNS ngày 27/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị xây dựng dự toán chi tiết theo mục lục ngân sách, dự toán ngân sách phân chia theo từng tháng, từng quý để thực hiện nhiệm vụ chi theo kế hoạch; định kỳ tổ chức kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện.

Thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý sử dụng kinh phí theo các Nghị định của Chính phủ. Ban hành Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 28/12/2025 về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập do Ủy ban nhân dân phường quản lý giai đoạn 2025-2030; Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng phường. Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Trạm Y tế phường năm 2026. Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 của Uỷ ban nhân dân phường về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước năm 2026. Các đơn vị đã xây dựng phương án tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công. 100% các phòng, ban, đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước theo đúng các quy định. Hạn chế tối đa việc phát sinh tăng các khoản kinh phí so với dự toán chi được duyệt.

Sử dụng có hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cho nhiệm vụ giáo dục và đào tạo, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo và y tế.

Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội. Thực hiện hỗ trợ học phí cho học sinh các bậc mầm non, trung học cơ sở trên địa bàn phường theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ, số tiền 171,5 triệu đồng.

Hướng dẫn cho kế toán các đơn vị trên địa bàn để công tác hạch toán, kế toán tài chính và quản lý tài sản công trên hệ thống phần mềm Misa đạt hiệu quả cao. Hệ thống báo cáo ngân sách ngày càng chính xác hơn phục vụ tốt cho yêu cầu công tác quản lý tài chính ngân sách công khai, minh bạch.

2. Quản lý sử dụng vốn đầu tư công

Thường xuyên quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 01/7/2025; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 ngày10/12/2025; Luật quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15 ngày 11/12/2025; Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; các Nghị định của Chính phủ số: 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Quyết định số 152/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng và các quy định khác có liên quan.

Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực đã được quy định tại Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân phường, đặc biệt trong việc triển khai Kế hoạch đầu tư công. Thực hiện tiết kiệm ngay từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật đầu tư công. Ban hành Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 về việc công bố, công khai dự toán ngân sách năm 2026, trong đó có dự toán phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 theo đúng quy định. Tập trung huy động các nguồn lực và đẩy mạnh giải ngân các nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công năm 2026, bố trí vốn cho các công trình, dự án trọng điểm, cấp bách có hiệu quả đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của phường. Thực hiện các dự án theo đúng kế hoạch vốn, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn

giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các nội dung đầu tư, cắt giảm các chi phí, hạng mục chưa thật cần thiết trên nguyên tắc vẫn đảm bảo mục tiêu chủ yếu của dự án. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong việc nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; Hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình. Chủ động rà soát điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2026 và báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước, điều chỉnh kế hoạch vốn từ dự án chậm triển khai sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước.

3. Quản lý, sử dụng tài sản công

Việc mua sắm, sửa chữa tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 218/2025/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng. Quyết định số 205/2025/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 về Quy định danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng; Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg ngày 09/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều luật quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị quyết 15/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố.

Thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường theo Công điện số 39/CĐ-TTg ngày 26/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất; Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 24/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng xử lý nhà, đất tại doanh nghiệp nhà nước và Công điện số 207/CĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tăng cường quản lý, sử dụng nhà, đất của doanh nghiệp nhà nước.

Sau khi thực hiện sáp nhập chính quyền địa phương hai cấp, tổng số tài sản công trên địa bàn phường hiện nay bao gồm: 07 trụ sở Ủy ban nhân dân các phường (cũ), 26 nhà văn hóa, 22 cơ sở giáo dục (thuộc 14 trường học) và 06 trạm y

tế. Tổng số tài sản, cơ sở nhà, đất dôi dư cần xử lý là 12 cơ sở, bao gồm: 07 trụ sở UBND các phường (cũ), 01 nhà văn hóa, 03 cơ sở giáo dục và 01 trạm y tế.

Năm 2026, thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Uỷ ban nhân dân phường tiếp tục tập trung rà soát và xử lý dứt điểm đối với các tài sản, cơ sở nhà, đất dôi dư. Cụ thể, Uỷ ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 07/5/2026 về việc giao, điều chuyển đối với các cơ sở nhà, đất do phường quản lý, đồng thời chủ động phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các phương án xử lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền:

- Điều chuyển 04 cơ sở nhà, đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố tiếp nhận, quản lý theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND thành phố.

- Điều chuyển 01 cơ sở nhà, đất là Trụ sở UBND phường Đằng Hải (cũ) bàn giao cho Công an phường Hải An quản lý, sử dụng theo Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của UBND thành phố

- Thực hiện giao, điều chuyển 05 cơ sở nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý của phường theo Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND thành phố.

Nhìn chung, các cơ sở nhà, đất được thực hiện điều chuyển, chuyển đổi công năng đều đảm bảo đưa vào quản lý, sử dụng theo đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật về tài sản công, chấp hành đúng chủ trương tránh thất thoát lãng phí trụ sở công của trung ương và thành phố.Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản. Hạn chế mua trang thiết bị đắt tiền; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc, nhất là việc sử dụng xe ô tô đúng mục đích, đối tượng, đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan có thẩm quyền ban hành; không sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc công vào việc riêng.

4. Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Ủy ban nhân dân phường Hải An đã phối hợp chặt chẽ với các Sở ban ngành thành phố, chỉ đạo các cấp thực hiện nghiêm các nguyên tắc tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nhằm đảm bảo hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu phát triển bền vững của quốc gia, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ và phát triển rừng, các loại tài nguyên khác. Kết quả năm 2026 như sau:

06 tháng đầu năm 2026, tham mưu Ủy ban nhân dân phường phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ cho 06 tổ chức, 101 hộ gia đình, cá nhân với tổng số tiền là 29,882 tỷ đồng, diện tích: 1.366,3m2 thực hiện 05 dự án; cụ thể: (1) Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 2 đoạn tuyến nút giao Tân Vũ – Hưng Đạo – Bùi Viện tại phường Tràng Cát; (2) Các dự án trong Quy hoạch tổng thể Cảng hàng không quốc tế Cát Bi tại phường Hải An; (3) dự án Xuất tuyến 110KV sau TBA 220KV Dương Kinh; (4)Dự án đầu tư xây dựng Công

viên Tượng đài chiến thắng Cát Bi tại Cảng hàng không Quốc tế Cát Bi; (5) Dự án cải tạo, nâng cấp đường trước cửa Trường THPT Hải An

- Ban hành thông báo thu hồi đất cho 02 lượt tổ chức và 36 lượt hộ gia đình, cá nhân với diện tích đất thu hồi: 18318,9 m2 thực hiện 03 dự án: (1) Dự án xây dựng Nhà ga Hành khách T2, Dự án mở rộng Sân đỗ máy bay - Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi tại phường Thành Tô; (2) Dự án đầu tư xây dựng Công viên Tượng đài chiến thắng Cát Bi tại Cảng hàng không Quốc tế Cát Bi ; (3) Dự án cải tạo, nâng cấp đường trước cửa Trường Trung học phổ thông Hải An tại phường Hải An .

- Phối hợp cùng phòng ban, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các Dự án: ((1) Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 2 đoạn tuyến nút giao Tân Vũ - Hưng Đạo - Bùi Viện tại phường Tràng Cát; (2) Các dự án trong Quy hoạch tổng thể Cảng hàng không quốc tế Cát Bi tại phường Hải An; (3) Ddự án Xuất tuyến 110KV sau TBA 220KV Dương Kinh; (4)Dự án đầu tư xây dựng Công viên Tượng đài chiến thắng Cát Bi tại Cảng hàng không Quốc tế Cát Bi; (5) Dự án cải tạo, nâng cấp đường trước cửa Trường THPT Hải An.

5. Quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ; đã xây dựng Đề án và Quyết định thành lập các đơn vị sự nghiệp, cụ thể: Trạm Y tế phường; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường. Việc tiếp nhận, bàn giao chức năng, nhiệm vụ, hồ sơ công việc đang giải quyết và xử lý công việc chuyển tiếp được thực hiện đảm bảo đúng quy định. Hoạt động thông suốt, không phát sinh những vướng mắc, phát sinh. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân phường đã khẩn trương kiện toàn tổ chức bộ máy theo đúng quy định và chỉ đạo của Trung ương, thành phố.

- Bộ máy sau sắp xếp cơ bản ổn định, giảm đầu mối trung gian, tăng tính trực tiếp trong chỉ đạo, điều hành; chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được xác định rõ hơn. Tuy nhiên, trong quá trình vận hành vẫn còn một số nội dung giao thoa giữa các lĩnh vực chuyên môn, cần tiếp tục được hướng dẫn, hoàn thiện.

- Giải quyết chế độ, chính sách đối với các đối tượng chịu tác động của sắp xếp đơn vị hành chính theo thẩm quyền. Giải quyết chế độ chính sách đối với 83 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị phường được thực hiện theo các quy định của Chính phủ tại các Nghị định 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025; 154/2025/NĐ-CP, trong đó: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hệ thống chính trị phường là 43/43 người.

- Đối với viên chức giáo dục: Thực hiện tuyển dụng 16 viên chức ngành giáo dục và đào tạo theo Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 29/12/2025 của Ủy

ban nhân dân phường về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo phường Hải An năm 2026.

- Hoàn thành việc thặng hạng CDNN cho 182 giáo viên, cụ thể:

+ Thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên từ hạng II lên hạng I: 60 chỉ tiêu

+ Thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên từ hạng III lên hạng II: 122 chỉ tiêu

- Hiện nay 100% hồ sơ của các cán bộ, công chức, viên chức (889 người) thuộc quản lý của UBND phường đã được đồng bộ CSDLQG về CBCCVC; Thực hiện phê duyệt bằng chữ ký số đối với tất cả hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý và thực hiện đồng bộ lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

* Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:

Ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 19/1/2026 Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức phường Hải An năm 2026

Cử 35 lượt cán bộ công chức tham gia các lớp tập huấn về công tác bầu cử, tôn giáo, chuyển đổi số

Tổ chức tập huấn 03 lớp tập huấn cho 265 lượt cán bộ, công chức, viên chức làm thực hiện nhiệm vụ công tác bầu cử phường.

6. Cải cách hành chính:

Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành phường thực hiện nghiêm túc việc công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định. Ngay sau khi Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính các cấp, Ủy ban nhân dân phường đã chủ động rà soát, cập nhật và công khai đầy đủ, kịp thời các quyết định công bố công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên Bảng niêm yết tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công và trên Cổng thông tin điện tử phường.

- Tiếp tục thực hiện các quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ: Hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Ủy ban nhân dân phường đã triển khai Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, yêu cầu các phòng, ban, đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành rà soát kỹ lưỡng, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân; thực hiện các TTHC liên quan đến doanh nghiệp trên môi trường điện tử, bảo đảm thông suốt, liền mạch, hiệu quả.

Thực hiện tốt việc áp dụng chữ ký số cá nhân của lãnh đạo trên hệ thống quản lý văn bản, 100% các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân các phường thuộc phường thực hiện.

* Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại phường và phường: (Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 29/5/2026):

Tổng số TTHC hiện đang triển khai thực hiện theo quy định tại phường là 380 TTHC (219 thủ tục dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 161 thủ tục dịch vụ công trực tuyến một phần). Việc cung cấp TTHC, dịch vụ công được thực hiện thống nhất trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố Hải Phòng và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các Bộ, ngành, Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện công bố, công khai cập nhật 100% thủ tục hành chính trên hệ thống Một cửa điện tử và tại Bộ phận Một cửa; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính.

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ là 10.818 hồ sơ (tiếp nhận trực tuyến 10.636 hồ sơ; tồn kỳ trước chuyển sang 182 hồ sơ), không có hồ sơ giải quyết quá hạn. Cụ thể:

+ Đã giải quyết (đúng hạn): 10.714 hồ sơ, đạt 99,04%.

+ Đang giải quyết (trong hạn): 104 hồ sơ.

* Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Từ đầu năm đến nay, tại Ủy ban nhân dân phường không có phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định thủ tục hành chính.

* Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, giải quyết TTHC: Uỷ ban nhân dân phường luôn xác định công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, đặc biệt là công tác số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Vì vậy, trong 6 tháng năm 2026, tỷ lệ số hoá hồ sơ: Có file thành phần hồ sơ đính kèm đạt 99,99%, có file kết quả đính kèm đạt 100%, có file thành phần và file kết quả đính kèm đạt 99,99%.

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

06 tháng đầu năm 2026 Ủy ban nhân dân phường đã tiếp tục tập trung chỉ đạo, quán triệt các đơn vị trên địa bàn thực hiện triệt để Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công tại quyết định về việc ban hành chương trình hành động của Ủy ban nhân dân phường về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, các phòng, ban, đơn vị đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, có ý thức, trách nhiệm hơn trong hoạt động của đơn vị để từng bước kiểm soát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước có nhiều chuyển biến tích cực, cắt giảm được những khoản chi không cần thiết. Công tác cải cách hành chính được triển khai thực hiện có nhiều chuyển biến. Tăng cường đẩy mạnh điều chỉnh bộ chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân phường theo các văn bản của Ủy ban nhân dân thành

phố. Chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính, đặc biệt tại Ủy ban nhân dân các phường. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, góp phần cắt giảm thời gian, chi phí và tăng tính công khai, minh bạch khi thực hiện thủ tục hành chính. Triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhất là những dịch vụ có số lượng hồ sơ phát sinh lớn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước phường. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số theo kế hoạch đề ra.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Chưa có những tấm gương điển hình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chưa thực hiện tiết kiệm được kinh phí quản lý hành chính bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 75/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước do nguồn kinh phí chi thường xuyên của các đơn vị dù có tăng hàng năm nhưng vẫn chỉ đảm bảo cho hoạt động tại đơn vị.

- Vẫn còn đơn vị chưa thực hiện nghiêm quy định về thời hạn lập, gửi báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chất lượng báo cáo còn thấp gây khó khăn cho công tác tổng hợp, báo cáo đôi lúc chưa đảm bảo tiến độ theo quy định.

III. Nhiệm vụ, giải pháp 06 tháng cuối năm 2026:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực đã được quy định tại Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân phường.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng nếp sống văn hóa, bài trừ mê tín dị đoan, chống xa hoa lãng phí. Phát huy tốt vai trò của Công đoàn, Đoàn thanh niên và các tổ chức đoàn thể trong công tác phối hợp, lãnh đạo, vận động, tạo phong trào thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong từng đơn vị. Kết hợp chặt chẽ giữa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với việc tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

3. Tổ chức điều hành dự toán ngân sách Nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm công khai, minh bạch về ngân sách và nợ công. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước; Điều hành quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu quả đầu tư công.

4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng biên chế và kinh phí; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Chấn chỉnh và thực hiện nghiêm các quy định về công khai trong các lĩnh vực, tăng cường vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể quần chúng và nhân dân; tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh giản biên chế, giảm đầu mối tinh gọn theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017.

5. Thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên internet; rà soát các quy trình, thủ tục liên quan đến thủ tục hành chính để thực hiện điều chỉnh, đơn giản hóa thành dịch vụ công; Tiếp tục cải cách hành chính theo hướng đơn giản, hiệu quả; thực hiện hiệu quả chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

6. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực trọng điểm như: quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư công, mua sắm tài sản công, chi tiêu ngân sách, huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân, các chương trình mục tiêu quốc gia... Kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế của các đơn vị để khắc phục triệt để các sai phạm liên quan đến kết luận thanh tra, kiểm toán qua các năm.

7. Nghiêm túc đánh giá kết quả đã đạt được; kịp thời rút kinh nghiệm để điều chỉnh, bổ sung các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho phù hợp; đồng thời báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- TT HĐND phường;
- UBND, UB MTTQ VN phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- VP ĐU, VP HĐND và UBND phường;
- Lưu: VT, KTHTĐT, HS kỳ họp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cao Huy Hiếu